

Số: 44/TB-AP

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Về việc bán đấu giá Quyền sử dụng 37 lô đất ở tại khu dân cư Đồng Trước, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc (nay là xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa)

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát. Địa chỉ: Lô 1 + 2 Nơ 7, Mặt bằng 2125, phố Phạm Cuồng, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá.

2. Tên, địa chỉ của cơ quan, đơn vị, người có tài sản đấu giá:

- Tên cơ quan có tài sản đấu giá: UBND xã Vĩnh Lộc
- Địa chỉ: Số 05, đường Trịnh Khả, thôn Vĩnh Thành 4, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá:

- Tên đơn vị: Phòng Kinh tế UBND xã Vĩnh Lộc.
- Địa chỉ: Số 05, đường Trịnh Khả, thôn Vĩnh Thành 4, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

4. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng 37 lô đất ở tại khu dân cư Đồng Trước, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc nay là xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Nơi có tài sản: xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

5. Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ đấu giá:

- Giá khởi điểm: Từ 456.000.000 đồng – đến 1.503.480.000 đồng /01 lô
- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 100.000 đồng – đến 200.000 đồng/01 hồ sơ (Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá không được hoàn trả lại trừ trường hợp Pháp luật có quy định).

6. Tiền đặt trước: Từ 228.000.000 đồng – đến 751.740.000 đồng /01 hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

7. Cách thức nộp tiền đặt trước:

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản số: **26868** tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) - Chi nhánh Thanh Hóa.

Tên chủ tài khoản: CONG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ANH PHÁT.



Thời gian nộp: Từ 07h00 phút ngày 03/08/2026 đến 18h00 phút ngày 18/08/2026.

***Nội dung:** Họ tên người nộp tiền - CC/CCCD nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với ... lô đất, xã Vĩnh Lộc. Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A 0389999999 nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với 06 lô đất xã Vĩnh Lộc.

*Khách hàng phải nộp đủ số tiền đặt trước theo quy định và đảm bảo báo có trong tài khoản nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát **chậm nhất đến 18h00 phút ngày 18/08/2026**. Nếu đến thời hạn nêu trên, người tham gia đấu giá chưa nộp, nộp chưa đủ, chưa báo có hoặc báo có chưa đủ số tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát thì không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

8. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá 01 (một) vòng, bỏ phiếu kín trực tiếp tại phiên đấu giá

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

9. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá (Trong giờ hành chính).

- Thời gian: Từ 05/08/2026 đến ngày 07/08/2026.

- Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

10. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, thu hồ sơ (Trong giờ hành chính):

- **Thời gian, địa điểm bán hồ sơ :** Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát và trụ sở UBND xã Vĩnh Lộc: Từ 07h00 phút ngày 03/08/2026 đến 17h00 phút ngày 18/08/2026

- **Thời gian, địa điểm thu hồ sơ :**

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát: Từ 07h00 phút ngày 03/08/2026 đến 17h00 phút ngày 18/08/2026

+ Tại UBND xã Vĩnh Lộc: Từ 08h30 phút đến 17h00 phút ngày 18/08/2026.

11. Người được tham gia đấu giá, điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất và cách thức đăng ký tham gia đấu giá

11.1 Người được tham gia đấu giá:

Cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 4, Điều 125 của Luật Đất đai 2024, thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai và có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

11.2. Điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 11.1 nêu trên và theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Đất đai 2024 và có đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

- Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/20226 của Chính phủ quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai.

11.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá mua hồ sơ, đăng ký và xem tài sản đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo thời gian quy định trong Thông báo và trong Quy chế cuộc đấu giá do Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát ban hành.

12. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Bắt đầu từ 08h00 phút ngày 21/08/2026 tại hội trường Trung tâm hội nghị UBND xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải có mặt tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá trước thời gian bắt đầu phiên đấu giá 30 phút để thực hiện điểm danh vào phòng đấu giá. Người tham gia đấu giá mang theo CC/CCCD/Hộ chiếu bản chính, Văn bản ủy quyền (nếu có). Thông báo này thay cho Giấy mời tham gia phiên đấu giá

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát qua số ĐT: 097.550.8686 (Trong giờ hành chính).

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (Để đăng thông báo);
- Cổng đấu giá tài sản Quốc gia (Để đăng thông báo);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình thanh hóa (Để đăng thông báo);
- UBND xã Vĩnh Lộc (Để B/c);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Công ty (Niêm yết, lưu hs, Văn thư).

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Quản Thị Hằng

C.T.H.D
TY
GIÁ
ANH
HÁT
T. THANH HÓA

**DANH MỤC 37 LÔ ĐẤT TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA.**

(Kèm theo Thông báo số 44/TB-AP ngày 29/07/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát)

TT	Lô đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá đấu giá (đồng/m ²)	Hệ số	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền Hồ sơ (đồng)/01 lô đất	Ghi chú
I	Khu liên kết A	2,162.1						
1	LK-A:03	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
2	LK-A:04	114.0	4,000,000	1.1	501,600,000	250,800,000	100,000	Lợi thế
3	LK-A:05	114.0	4,000,000	1.1	501,600,000	250,800,000	100,000	Lợi thế
4	LK-A:06	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
5	LK-A:07	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
6	LK-A:08	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
7	LK-A:09	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
8	LK-A:10	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
9	LK-A:11	111.7	4,000,000	1.2	536,160,000	268,080,000	100,000	Đầu ve
10	LK-A:12	112.4	4,000,000	1.2	539,520,000	269,760,000	100,000	Đầu ve
11	LK-A:13	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
12	LK-A:14	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
13	LK-A:15	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
14	LK-A:16	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
15	LK-A:17	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
16	LK-A:18	114.0	4,000,000	1.1	501,600,000	250,800,000	100,000	Lợi thế
17	LK-A:19	114.0	4,000,000	1.1	501,600,000	250,800,000	100,000	Lợi thế
18	LK-A:20	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
19	LK-A:21	114.0	4,000,000	1.0	456,000,000	228,000,000	100,000	
II	Khu liên kết B	2,100.0						
1	LK-B:01	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
2	LK-B:02	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
3	LK-B:03	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	

4	LK-B:04	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
5	LK-B:05	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
6	LK-B:06	150.0	4,000,000	1.1	660,000,000	330,000,000	100,000	Lợi thế
7	LK-B:07	150.0	4,000,000	1.1	660,000,000	330,000,000	100,000	Lợi thế
8	LK-B:08	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
9	LK-B:09	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
10	LK-B:10	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
11	LK-B:11	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
12	LK-B:12	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
13	LK-B:13	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
14	LK-B:14	150.0	4,000,000	1.0	600,000,000	300,000,000	100,000	
III	Khu Biệt Thự	1,301.0						
1	BT-A:01	314.0	4,000,000	1.0	1,256,000,000	628,000,000	200,000	
2	BT-A:02	319.3	4,000,000	1.0	1,277,200,000	638,600,000	200,000	
3	BT-A:03	326.0	4,000,000	1.0	1,304,000,000	652,000,000	200,000	
4	BT-A:04	341.7	4,000,000	1.1	1,503,480,000	751,740,000	200,000	Lợi thế
	Tổng cộng	5,563.1			22,870,760,000	11,435,380,000		